

Số: /BC-UBND
(DỰ THẢO)

Kiên Giang, ngày tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

**Tổng kết 50 năm văn học, nghệ thuật tỉnh Kiên Giang
sau ngày thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025)**

I. THÀNH TỰU 50 NĂM NỀN VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT TỈNH KIÊN GIANG SAU NGÀY ĐẤT NƯỚC THỐNG NHẤT

1. Đặc điểm tình hình tác động đến quá trình phát triển nền văn học, nghệ thuật tỉnh Kiên Giang sau ngày đất nước thống nhất

Kiên Giang là một vùng đất được khai mở sau cùng trong tiến trình lịch sử của dân tộc, có vị trí chiến lược rất quan trọng về an ninh - quốc phòng cũng như phát triển kinh tế, xã hội; là vùng đất giàu truyền thống cách mạng, văn hoá, là cái nôi văn học của miền Nam Việt Nam, nơi đây đã xuất hiện một thi đàn mang tên Chiêu Anh Các do Tổng binh đại đô đốc Mạc Thiên Tích sáng lập và làm chủ soái, tao đàn Chiêu Anh Các đã để lại nhiều tác phẩm có giá trị mà tiêu biểu là “Hà Tiên thập vịnh”, đã đóng góp tích cực cho sự phát triển nền văn học nghệ thuật Việt Nam nói chung, văn học nghệ thuật của tỉnh nói riêng.

Từ sau ngày miền Nam giải phóng, đất nước ta bước sang một trang sử mới, trang sử hoà bình, thống nhất, đổi mới và phát triển, đồng thời mở ra cho văn hoá, văn học nghệ thuật nước nhà một giai đoạn mới, cũng là tiền đề quan trọng, tạo điều kiện cho văn học nghệ thuật Kiên Giang phát triển. Nhiều văn nghệ sĩ phát huy truyền thống văn nghệ cách mạng đã cống hiến hết mình cho sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hoá, văn học nghệ thuật, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của công chúng. Tuy nhiên, trong sáng tạo nghệ thuật vắng bóng những tác phẩm có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao; ít tác phẩm văn hoá được chuyển tải đến các vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo và vùng đồng bào dân tộc thiểu số; một số biểu hiện “thương mại hoá” chiều theo những thị hiếu thấp kém, hay một số sản phẩm không phù hợp với truyền thống đạo đức, văn hoá của dân tộc có xuất hiện trong xã hội...

Từ sau năm 1986, thực hiện chủ trương đổi mới đến nay, cùng với sự đổi mới của đất nước, Kiên Giang đã có nhiều sáng tạo trong thực hiện các chính sách phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, đã góp phần quan trọng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Trong quá trình đó, nhiều giá trị văn hoá truyền thống được người dân Kiên Giang và các thế hệ văn nghệ sĩ kế thừa, bảo tồn, phát huy trên cơ sở bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng của Đảng, Nhà nước, và đúng tôn chỉ, mục đích. Các hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật có bước phát triển mới; nhiều

bộ môn nghệ thuật truyền thống được giữ gìn; nhiều tác phẩm có giá trị về đề tài cách mạng và kháng chiến, về công cuộc đổi mới đi vào đời sống xã hội, được xuất bản, đã tạo cơ sở cho việc nghiên cứu, bảo tồn và phát huy những giá trị tư tưởng, học thuật và thẩm mỹ của địa phương, dân tộc.

Đặc biệt là ảnh hưởng từ “mạch nguồn” văn học, nghệ thuật chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong thời kỳ kháng chiến đã được văn nghệ sĩ Kiên Giang sáng tạo các đề tài về kháng chiến vệ quốc, về xây dựng chủ nghĩa xã hội, đưa Nghị quyết từ Đại hội lần thứ IV của Đảng (1976) và Nghị quyết từ Đại hội I Đảng bộ tỉnh (1977) đi vào cuộc sống. Qua đó ca ngợi tinh thần yêu nước, sự hi sinh, những chiến công oanh liệt của quân và dân ta, phản ánh không khí độc lập, xây dựng xã hội mới, về cuộc sống mới, con người mới trên vùng đất Kiên Giang; góp phần ổn định tình hình xã hội sau giải phóng (1975-1977), ổn định tâm lý, đời sống tinh thần của Nhân dân sau khi chấm dứt chiến tranh biên giới Tây Nam, và góp phần tuyên truyền thực hiện chủ trương cải tạo xã hội chủ nghĩa; ổn định tình hình biên giới; chống vượt biên; ca ngợi tinh thần quốc tế trong sáng khi công dân Việt nam làm nghĩa vụ quốc tế giúp bạn Campuchia (1982-1985)... Song theo đó, cũng tăng cường phê phán cái xấu, cái ác; đả phá những tư tưởng, hành động hiếu chiến, xâm lược của thực dân, đế quốc cùng bè lũ tay sai, hay của bọn diệt chủng do Pôl Pôt- Iêng Sary cầm đầu... Nhất là, trong giai đoạn đầu “thời kỳ đổi mới” là thời kỳ sôi nổi nhất của đời sống văn nghệ, các sáng tác tập trung vào tuyên truyền các nội dung ca ngợi đường lối, chủ trương mới, tin tưởng vào tương lai phát triển của quê hương - đất nước...

Từ đó, nhiều hoạt động sáng tạo văn học, nghệ thuật được thực hiện với nhiều hình thức phong phú, đa dạng; chất lượng sáng tác ngày càng được khẳng định và xuất hiện nhiều tác phẩm có giá trị về nội dung và nghệ thuật; nhiều tác phẩm đạt giải cao tại các cuộc thi, liên hoan trong và ngoài nước (nhất là lĩnh vực Nhiếp ảnh), từng bước đưa văn học, nghệ thuật phát triển tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Đội ngũ văn nghệ sĩ được kịp thời phát hiện, đào tạo, không ngừng phát triển về số lượng và chất lượng. Công tác tổ chức Hội thường xuyên được quan tâm củng cố, kiện toàn và đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả. Công tác giao lưu văn học, nghệ thuật được quan tâm, bước đầu đạt được những kết quả nhất định. Công tác xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật quần chúng được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức, thu hút ngày càng đông cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia, góp phần phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của đơn vị, địa phương; góp phần định hướng tư tưởng, thẩm mỹ và đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo về phát triển văn học, nghệ thuật

Thời gian qua, tỉnh đã kịp thời quán triệt, triển khai, cụ thể hóa thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về phát triển văn học nghệ thuật, qua đó định hướng chỉ đạo hoạt động phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn của địa phương, chú trọng xây dựng và phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ của tỉnh đáp ứng yêu cầu kế thừa, góp phần xây dựng và phát triển nền văn học, nghệ thuật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

Sau khi tình nhà hoàn toàn giải phóng, đi đôi với hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng lại đất nước, xây dựng nếp sống mới, con người mới xã hội chủ nghĩa, Kiên Giang đã tập trung quét bỏ tàn dư của văn hóa phản động đòi truy, xây dựng xã hội văn hóa mới trong kỷ nguyên độc lập - thống nhất. Tuy nhiên, trước tình hình khó khăn về kinh tế, công tác quản lý xã hội về lĩnh vực văn hóa, có lúc lơ lửng; thêm vào đó, các thế lực phản động vẫn tìm cách khôi phục lại văn hóa đòi truy, tác động mạnh vào nhận thức tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Để khắc phục tình trạng đó, cùng với nghiêm túc thực hiện lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng của Đảng, Nhà nước về văn hóa, văn nghệ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 11/CT-TU về quét sạch văn hóa phản động đòi truy, Kế hoạch số 45/KH-TG-81, ngày 13/7/1981 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tuyên truyền giáo dục thực hiện chỉ thị trên nhằm quét sạch văn hóa phản động đòi truy, ổn định tư tưởng nhân dân... Hay kịp thời cụ thể hóa tổ chức thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 28/11/1987 của Bộ Chính trị về “Đổi mới và nâng cao trình độ lãnh đạo, quản lý văn học, nghệ thuật và văn hoá, phát huy khả năng sáng tạo, đưa văn học, nghệ thuật và văn hoá phát triển lên một bước mới” và Nghị quyết số 04-NQ/HNTW, ngày 14/01/1993 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VII) về một số nhiệm vụ văn hoá, văn nghệ những năm trước mắt được đại bộ phận văn nghệ sĩ đồng tình; các khuynh hướng xấu từng bước bị đẩy lùi.

Đặc biệt, song song với triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 16/7/1998, của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”¹; Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/06/2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”²; những định hướng mang tính chủ đạo đã được chỉ ra tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, và Chỉ thị số 03-CT/TW, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; các nghị quyết, chỉ thị, văn bản của Đảng, của tỉnh về xây dựng và phát triển văn hóa, con người, văn học, nghệ thuật; ý kiến chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc (11/2021); kết quả Hội thảo quốc gia “Hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới”... thì tỉnh cũng triển khai, quán triệt, cụ thể hóa tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới” và Kết luận số 84-KL/TW, ngày 21/6/2024 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá X về “Tiếp

¹ Chương trình hành động số 27-CTr/TU, ngày 11/10/1998 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) “về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

² Chương trình hành động số 53-CTr/TU, ngày 27/8/2014 của Tỉnh ủy về “Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước””.

tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”³. Theo đó, qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết đã tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, đồng thời có sức lan tỏa sâu rộng trong Nhân dân, vị trí, vai trò, tầm quan trọng của lĩnh vực văn học, nghệ thuật ngày càng được khẳng định trong đời sống xã hội. Vai trò quản lý nhà nước cũng ngày càng được thể hiện rõ nét; sự quan tâm đầu tư cho lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật nhiều hơn, đã tạo điều kiện cho văn nghệ sĩ có môi trường, điều kiện tốt để sáng tạo...

Công tác sơ, tổng kết thực hiện tổ chức theo chỉ đạo của Trung ương, địa phương. Ngoài ra, còn thường xuyên gắn với tổ chức bằng hình thức lồng ghép sơ, tổng kết các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch hoạt động; trong đó chú trọng việc đánh giá đúng thực chất tình hình triển khai và tổ chức thực hiện nghị quyết; đánh giá đúng ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân, đồng thời rút ra những kinh nghiệm; kịp thời đề ra các giải pháp cụ thể để thực hiện đảm bảo hiệu quả và thiết thực...

II. THÀNH TỰU 50 NĂM NỀN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT KIÊN GIANG

1. Thành tựu; hạn chế, nguyên nhân; bài học kinh nghiệm phát triển văn học, nghệ thuật tỉnh Kiên Giang 50 năm sau ngày đất nước thống nhất

1.1. Thành tựu

1.1.1. Trong lĩnh vực sáng tạo

Nhờ số đông văn nghệ sĩ được rèn luyện và thử thách trong thực tiễn cách mạng, có vốn sống, giàu lòng yêu nước; trước những biến động của thời cuộc và những khó khăn của đời sống vẫn giữ gìn được phẩm chất, kiên định quan điểm sáng tác phục vụ nhân dân, làm tròn sứ mệnh người chiến sĩ trên mặt trận văn hóa. Nhiều văn nghệ sĩ tuổi cao, vẫn tiếp tục sự nghiệp sáng tạo, thế hệ trẻ cũng có nhiều cố gắng trong học hỏi và tìm tòi cái mới. Đội ngũ văn nghệ sĩ đã cố gắng trong phát hiện sáng tác, khẳng định các nhân tố mới, tham gia cuộc đấu tranh lên án cái xấu, cái ác, sự biến chất, thoái hoá về nhân cách, đời sống và đạo đức trong một bộ phận xã hội. Qua đó, các thế hệ văn nghệ sĩ Kiên Giang đã cống hiến cho nền văn học nghệ thuật nước nhà nhiều tác giả khá nổi tiếng, đã để lại cho đời nhiều tác phẩm có giá trị, đi vào đời sống xã hội, phổ biến cho đến ngày nay, và ảnh hưởng trong sáng tác, biểu diễn đối với các thế hệ sau, như: nhà văn Anh Đông (Nguyễn Việt Tùng) với nhiều tác phẩm, trong đó nổi bật: Vùng biển lửa (được chuyển thể thành phim “Huyền thoại tuyến đường 1C”), Bác Ba Phi (được chuyển thể thành phim cùng tên), Lục bình trôi, Dệt chạng đường xuân...; soạn giả Mai Khắc Trâm với tác phẩm sân khấu “Bên vòng tay mẹ (Tình

³ Chương trình hành động số 36-CTr/TU, ngày 14/10/2008 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”; Hướng dẫn số 105-HD/BTGTU ngày 26/8/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 84-KL/TW, ngày 21/6/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X về “tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”

người trên chiến trận)...; Trịnh Học Dân, Nguyễn Tú Lang tiêu biểu trong lĩnh vực mỹ thuật, điêu khắc; soạn giả Vân Hà (Trương Quang Hiền)...; nhiều nghệ sĩ để lại nhiều dấu ấn trong nghệ thuật biểu diễn đến ngày nay, như Nghệ sĩ Nhân dân Đặng Trọng Hữu (Trọng Hữu), Nghệ sĩ Nhân dân Phạm Hoàng Nam (Thanh Nam)... Lực lượng văn nghệ sĩ và văn nghệ các dân tộc thiểu số cũng có bước phát triển; công tác sưu tầm, bảo tồn, phát huy di sản văn học, nghệ thuật dân tộc Khmer đạt được những kết quả thiết thực. Phong trào văn nghệ quần chúng phát triển; nhiều câu lạc bộ, đội nhóm văn học, nghệ thuật ra đời, góp phần cổ vũ, động viên quần chúng sáng tạo, khai thác, truyền bá các giá trị nghệ thuật cổ truyền và thưởng thức văn học, nghệ thuật, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân ở cơ sở. Bình quân mỗi năm có từ 5 - 8 huy chương các loại⁴

Nhìn tổng thể văn học, nghệ thuật của tỉnh đã nắm bắt được dòng mạch chính là chủ nghĩa yêu nước và nhân văn, gắn bó với dân tộc, nỗ lực phản ánh chân thật cuộc sống đấu tranh cách mạng và lao động sáng tạo của nhân dân, có nhiều tác phẩm tốt trong tất cả các loại hình nghệ thuật thể hiện qua những đề tài lịch sử, chiến tranh cách mạng và những vấn đề thời sự của đất nước, trong đó chủ nghĩa nhân văn, phẩm chất nhân đạo được phát huy và đề cao. *Trong đó:*

- **Đối với lĩnh vực văn học:** Nhiều tác phẩm có giá trị nghệ thuật và tư tưởng, sáng tác nhiều thể loại như: văn xuôi, thơ, nghiên cứu văn học, truyện ngắn, ký, bút ký, tùy bút, tản văn,... đã được nâng cao về số lượng và chất lượng, đề tài chủ đạo viết về quê hương, đất nước con người Kiên Giang, nhiều tác phẩm đạt giải cao trong các cuộc thi cấp tỉnh, khu vực, quốc gia như: Tác phẩm Tuyến đường 1C của tác giả Nguyễn Anh Động,...Hàng chục đầu sách được xuất bản, hỗ trợ xuất bản hàng năm cho tác giả Kiên Giang⁵.

- **Lĩnh vực mỹ thuật - điêu khắc, nhiếp ảnh, triển lãm:** Các nghệ sĩ đã sáng tạo ra nhiều tác phẩm mang đậm nét văn hóa địa phương, giàu chất nghệ thuật, góp phần tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh. Các cuộc thi, trại sáng tác mỹ thuật, nhiếp ảnh được tổ chức bằng nhiều hình thức khác nhau đã thu hút đông đảo các nghệ sĩ tham gia; mỗi năm bình quân có trên 20 cuộc triển lãm, đã gây ấn tượng tốt thu hút trên hơn 4.000 lượt công chúng và du khách đến xem, thưởng thức⁶.

⁴ Như năm 2022, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đạt 146 giải thưởng (từ giải C trở lên). Lĩnh vực nhiếp ảnh được công nhận là 1 trong 3 đơn vị dẫn đầu 3 năm liên tiếp tại khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long; Lĩnh vực sân khấu đạt được 03 huy chương bạc tại Liên hoan sân khấu cải lương toàn quốc; Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đạt thành tích xuất sắc 5 năm liên tiếp, được Ủy ban Liên hiệp Văn học Nghệ thuật Việt Nam tặng Cờ hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc.

⁵ Tác phẩm: ‘Đường dài thấm máu’ của tác giả Nguyễn Mỹ Hồng; tác phẩm ‘Lục Bình trôi’ của tác giả Nhà văn Anh Động; Tác phẩm ‘Lời tri ân’ của tác giả Nguyễn Thanh Xuân; Tác phẩm ‘Có một trường sơn để nhớ’ của tác giả Hồ Bá Thâm; tác phẩm ‘Như là huyền thoại’ của tác giả Trương Thanh Hùng ...

⁶ Hàng năm, tổ chức Triển lãm ảnh nghệ thuật phục vụ Lễ hội Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực sinh sinh; ảnh chuyên đề ‘Nông thôn mới’; ‘ảnh nghệ thuật truyền thống’; Triển lãm bản đồ và trưng bày tư liệu ‘Hoàng sa, Trường Sa của Việt Nam – Những bằng chứng lịch sử và pháp lý’; Liên hoan ảnh ĐBSCL; các cuộc triển lãm chuyên ngành ...

- **Hoạt động điện ảnh**, đã góp phần nâng cao nhận thức về chính trị, văn hóa, xã hội và thị hiếu của người xem; bình quân mỗi năm thực hiện khoảng 3.533 suất chiếu phim và chiếu bóng, phục vụ trên 58.033 lượt đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, góp phần thực hiện chủ trương “không còn điểm trắng về văn hóa”.

- **Hoạt động sân khấu, biểu diễn nghệ thuật**: Có hàng trăm tác phẩm được sáng tác, nhất là trong lĩnh vực nghệ thuật đờn ca tài tử, do gần gũi với người dân địa phương, nên nhiều tác phẩm thực sự đã đi vào trong đời sống xã hội, đáp ứng nhu cầu của người dân. Hoạt động văn hóa, nghệ thuật được đổi mới về nội dung và hình thức, phong phú, đa dạng, chất lượng được nâng cao, hàng năm các đơn vị liên quan trong lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật cấp tỉnh đã xây dựng, phục vụ trên 70 chương trình nghệ thuật, cho 4.370 lượt người dân thưởng thức⁷. Công tác cấp phép, tiếp nhận hồ sơ tổ chức biểu diễn nghệ thuật được tiến hành chặt chẽ, giải quyết kịp thời, đúng quy định qua hệ thống dịch vụ công. Lực lượng đội ngũ nghệ sĩ, diễn viên múa khá đông đảo, hàng năm tham gia biên đạo, dàn dựng tại các cuộc liên hoan, hội thi, đạt nhiều giải cao.

Nhìn chung, chất lượng nghệ thuật biểu diễn và các phong trào nghệ thuật quần chúng đều được nâng lên từ nội dung, hình thức thể hiện, chương trình ngày càng phong phú, đa dạng, thu hút được đông đảo người dân quan tâm và thưởng thức, vừa góp phần tôn vinh những giá trị cao đẹp của thơ ca, giáo dục, nâng cao nhận thức, nhất là thế hệ trẻ, vừa bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc góp phần nâng cao đời sống tinh thần của người dân, tăng cường công tác tuyên truyền, thông tin định hướng thị hiếu thẩm mỹ, nghệ thuật.

- **Về hoạt động âm nhạc**: Hội viên đã tích cực sáng tác hàng trăm ca khúc; tham gia nhiều trại sáng tác, liên hoan âm nhạc khu vực, toàn quốc do các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức, góp phần quan trọng trong ca ngợi quê hương, tuyên truyền chủ trương của Đảng và Nhà nước đi vào cuộc sống, cũng như góp phần lan tỏa việc học tập và làm theo Bác⁸.

- **Về lĩnh vực văn nghệ dân gian**: Thực hiện khá tốt các nhiệm vụ nghiên cứu, khai thác, khảo cứu, sưu tầm, sáng tác, biên soạn, xuất bản trên các mảng đề tài liên quan góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, văn học dân gian trên địa bàn tỉnh và cả nước⁹.

⁷ Toàn tỉnh, hiện có trên 120 đội văn nghệ quần chúng. Có trên 150 Câu lạc bộ Đờn ca tài tử, thường xuyên tổ chức các chương trình sinh hoạt định kỳ hàng tuần, tháng thu hút đông đảo tài tử đàn, tài tử ca trong và ngoài tỉnh đến giao lưu. Định kỳ hàng năm tổ chức từ 02 đến 04 lớp truyền dạy về nghệ thuật Đờn ca tài tử từ căn bản đến nâng cao và tổ chức nhiều cuộc thi, hội diễn, liên hoan nghệ thuật Đờn ca tài tử; phát sóng định kỳ chuyên đề trên truyền hình và đài phát thanh.

⁸ Thực hiện chương trình đĩa CD ca khúc chủ đề “Về Gò Quao”; Tập Ca khúc Kiên Giang; 10 đĩa CD

⁹ Hỗ trợ nhiều tác phẩm, công trình nghiên cứu như: "Lễ hội của người Khmer ở Kiên Giang" tác giả Đào Chuông; tác phẩm "Kiên Giang ruộng và rừng" tác giả Nguyễn Mỹ Hồng; tác phẩm "Tiểu lâm" tác giả Nguyễn Anh Động;

- **Về hoạt động kiến trúc:** Tình hình phát triển kiến trúc của địa phương có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều tác phẩm và công trình kiến trúc ra đời, với nhiều phong cách, nhưng hầu hết đều được thiết kế hòa hợp với thiên nhiên, tạo nên những nét chấm phá trong bức tranh cảnh quan của tỉnh, như khu đô thị Phú Cường, khu chung cư Tây Bắc, đặc biệt là các khu dịch vụ - thương mại - du lịch, các resort tại đảo ngọc Phú Quốc, Hà Tiên... đã tạo ra những sắc thái mới trong phong cách kiến trúc.

1.1.2. Trong lĩnh vực nghiên cứu - lý luận phê bình văn học, nghệ thuật

Những năm qua, công tác lý luận phê bình văn học, nghệ thuật tuy được khuyến khích; văn nghệ sĩ có quan tâm, nghiên cứu, nhưng đây còn là một lĩnh vực khó nên chưa có nhiều tác phẩm, công trình nghiên cứu. Bước đầu, một số nhà giáo, nhà văn, văn nghệ sĩ tham gia, nhưng chủ yếu tập trung giới thiệu, bình luận những sáng tác văn học, nghệ thuật của các tác giả được đăng trên tạp chí và báo địa phương... Chất lượng nghiên cứu, phát triển lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật của văn nghệ sĩ trong tỉnh chưa cao.

1.1.3. Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ

Việc xây dựng và phát triển hội viên, văn nghệ sĩ được tỉnh quan tâm. Trong suốt chặng đường phát triển, từ 62 hội viên, thông qua các hoạt động sáng tạo, các phong trào văn hóa, nghệ thuật của các địa phương kịp thời phát hiện, bồi dưỡng và kết nạp vào tổ chức hội, đến nay có 308 hội viên (trong đó có 86 hội viên Trung ương) hoạt động ở 08 phân hội chuyên ngành gồm: Văn học, Âm nhạc, Sân khấu, Nhiếp ảnh, Mỹ thuật, Văn nghệ Dân gian, Múa và Điện ảnh. Trong đó, hội viên có trình độ đại học trở lên trên 60%, phần lớn công tác tại các cơ quan Nhà nước, giáo viên các trường học, lực lượng vũ trang trong tỉnh.

Thường xuyên quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện cho hội viên, văn nghệ sĩ tham gia sáng tác, sáng tạo, bồi dưỡng, tập huấn trong lĩnh vực văn học nghệ thuật, lý luận chính trị, tiếp thu nghị quyết¹⁰,... từ đó chất lượng hội viên khá cao. Đồng thời, luôn chú ý tính kế thừa, kịp thời phát hiện năng khiếu, nhất là hội viên trẻ, hội viên nữ, hội viên người dân tộc (bình quân mỗi năm phát triển mới từ 15 hội viên Hội tỉnh).

Ngoài ra, để nâng cao chất lượng đội ngũ văn nghệ sĩ và phát triển nguồn nhân lực, hàng năm các cấp ủy, chính quyền luôn quan tâm quy hoạch, đào tạo theo đúng cơ cấu, độ tuổi, trình độ và thường xuyên chỉ đạo củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, có kỹ năng, năng khiếu trong lĩnh vực được phân công, phụ trách¹¹. Từ năm 2008 đến nay, mỗi năm tỉnh đã chủ động tổ chức đào tạo, phối hợp, liên kết đào tạo từ 8-10 lớp, mỗi lớp có từ 30-50

¹⁰ Bình quân hàng năm có 400 lượt hội viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo, tiếp thu nghị quyết...

¹¹ Như: xây dựng Đề án về phát triển các thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; Đề án mới về nguồn nhân lực tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến 2050; Đề án xây dựng đội ngũ cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đảm bảo phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ...

học viên, bao gồm các chuyên ngành: Quản lý văn hóa, âm nhạc, mỹ thuật, múa, biên đạo dàn dựng múa, đờn ca tài tử, cải lương,... Và để khuyến khích đội ngũ văn nghệ sĩ, mỗi năm Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh còn tổ chức từ 01- 03 trại sáng tác tổng hợp hoặc chuyên đề, từ 03- 05 chuyển đi thực tế sáng tác theo chuyên ngành. Song theo đó, việc chăm lo quyền lợi cho hội viên cũng được quan tâm thực hiện tốt, như: Xây dựng và thực hiện Đề án nhuận bút theo Nghị định số 18/NĐ-CP của Chính phủ đảm bảo tương đương mức nhuận bút của các tỉnh trong khu vực; hay khuyến khích hội viên sáng tác, sáng tạo bằng các hình thức khen thưởng theo kế hoạch, chuyên đề, đột xuất, xem xét và đề nghị các cấp khen thưởng cho hội viên đạt thành tích cao trong các cuộc thi cấp tỉnh, cấp khu vực và quốc gia...

Công tác hội và việc phát triển hội viên ở cấp huyện cũng được quan tâm. Đến nay, có 08 Hội Văn học Nghệ thuật cấp huyện¹² với gần 150 hội viên và với gần 300 tổ, đội, câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, đờn ca tài tử với hơn 1.700 người tham gia, đã góp phần đáp ứng cơ bản nhu cầu sinh hoạt văn hóa của nhân dân.

1.1.4. Công tác củng cố, đổi mới tổ chức hoạt động Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh

50 năm qua Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Kiên Giang đã không ngừng được củng cố, đổi mới hoạt động được thể hiện qua Điều lệ của từng nhiệm kỳ. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Hội đã nghiên cứu học tập và kế thừa, phát huy phương pháp, cách làm của các thế hệ lãnh đạo và tham khảo cách lãnh đạo và quản lý của các Hội khu vực đồng bằng sông Cửu Long để vận dụng vào công tác lãnh đạo Hội; tích cực tham mưu theo đúng chức năng, nhiệm vụ và làm tốt vai trò trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Đến nay, nhìn chung, tổ chức Hội hoạt động ổn định, năng lực sáng tạo của hội viên ngày càng được phát huy, nhiều tác phẩm chất lượng được ra đời đảm bảo phục vụ cho nhu cầu tinh thần của người dân.

Tỉnh đã tăng cường triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham mưu văn hóa theo Quy định số 284-QĐ/TW, ngày 05/2/2010 của Ban Bí thư “về tiêu chuẩn, cơ chế lựa chọn, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý lĩnh vực văn hoá, văn học nghệ thuật”; Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “về việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;... Đến nay, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham mưu, hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật của tỉnh có trên 1.260 người¹³.

¹² Gồm các huyện, thành phố: Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc, Kiên Lương, Hòn Đất, Giang Thành, Gò Quao, Giồng Riềng.

¹³ Sở Văn hóa và Thể thao khoảng 200 biên chế công tác tại có các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc. Cấp huyện, có 15 phó chủ tịch ủy ban nhân dân phụ trách văn hóa - xã hội; 15 phòng văn hóa và thông tin (với khoảng 75 biên chế); 15 trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thanh và tương đương (Vì có nơi sáp nhập thêm một số bộ phận liên quan như: Ban quản lý di tích lịch sử-thắng cảnh ở các huyện Kiên Lương, Hòn Đất; Ban quản lý di tích nhà tù ở thành phố Phú Quốc) với trên 220 biên chế; 144/144 đơn vị hành chính cấp xã và có 01 phó chủ tịch ủy ban nhân dân phụ trách văn hóa - xã hội và 01 công chức chuyên trách văn

Riêng, tại Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh hiện có Ban Thường vụ (03 đồng chí), Ban chấp hành (9 đồng chí), Thường trực Hội (02 đồng chí), Tạp chí Chiêu Anh Các, Văn phòng, bộ phận liên quan (05 đồng chí) và 308 hội viên đang hoạt động; hiện Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đã hết nhiệm kỳ, đang chờ chỉ đạo tổ chức đại hội phù hợp với chủ trương của Đảng về tinh gọn tổ chức bộ máy.

Tỉnh còn thường xuyên chỉ đạo, định hướng triển khai và thực hiện có hiệu quả các mô hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và vận động văn nghệ sĩ đấu tranh phòng chống quan điểm sai trái trong sáng tạo văn học nghệ thuật, không tham gia các tổ chức chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép hoạt động¹⁴. Qua đó, đã kịp thời nắm bắt tư tưởng, nguyện vọng, và kịp thời uốn nắn những biểu hiện, những lệch lạc của hội viên, văn nghệ sĩ có quan điểm sai trái trong sáng tác.

Về góc độ quản lý và đề tác phẩm của văn nghệ sĩ tỉnh nhà được phổ biến, qua các thời kỳ Đảng bộ tỉnh Kiên Giang nói chung đã tạo điều kiện, khuyến khích sáng tạo, thành lập các đơn vị như: Tạp chí văn nghệ Hương Tràm (ra đời từ năm 1964), Tạp chí Văn Nghệ Kiên Giang (1977), Báo Văn nghệ Kiên Giang (1981), Tạp chí Văn nghệ “Chiêu Anh Các” (1988) và nay là Tạp chí Chiêu Anh Các; Đoàn Cải lương Nhân dân Kiên Giang, Trung tâm Văn hóa tỉnh (hiện nay 02 đơn vị này sáp nhập thành Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Kiên Giang), Đoàn Nghệ thuật Khmer tỉnh Kiên Giang; hay Ty Văn hóa thông tin Kiên Giang, Sở Văn hóa và Thể thao hiện nay Hội Văn nghệ tỉnh Kiên Giang, và nay là Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Kiên Giang (từ năm 1981) và các tổ chức hoạt động văn nghệ bộ phận thuộc một số đơn vị trong kháng chiến hay ở cấp huyện, xã trong thời bình là mái nhà chung, là diễn đàn giới thiệu tác giả, tác phẩm, là nơi để đội ngũ văn nghệ sĩ trên địa bàn tỉnh thỏa sức sáng tạo. Các tác phẩm của các tác giả thông qua hoạt động của những đơn vị, tổ chức này đã góp phần quan trọng trong tuyên truyền quan điểm, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào đời sống xã hội. Qua đó, còn tiếp tục động viên đội ngũ văn nghệ sĩ trong tỉnh và các cộng tác viên ra sức sáng tạo ngày càng nhiều tác phẩm ca ngợi những thành tựu trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế - văn hóa, xã hội, công cuộc đổi mới phát triển của Đảng bộ, quân dân tỉnh Kiên Giang; phản ánh được hơi thở cuộc sống, đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần của công chúng... Đặc biệt, qua thời gian tập trung xây dựng, năm 2025 tỉnh đã tổ chức được Giải thưởng Văn học nghệ thuật Chiêu Anh Các tỉnh Kiên Giang lần thứ I, qua đó sẽ góp phần cổ vũ, động viên, khuyến khích các thể hệ văn nghệ sĩ

hóa-thể thao; 308 hội viên, hoạt động ở 08 chuyên ngành gồm: Văn học, Âm nhạc, Sân khấu, Nhiếp ảnh, Mỹ thuật, Văn nghệ Dân gian, Múa và Điện ảnh; gần 150 hội viên Hội Văn học Nghệ thuật cấp huyện.

¹⁴ 01 lớp Chuyên “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” có hơn 80 hội viên tham dự. 01 Lớp chuyên đề toàn khóa “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” với hơn 80 học viên tham dự. 01 lớp chuyên đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh “Về xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy quyền làm chủ, chăm lo đời sống nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

đã, đang và sẽ tích cực sáng tạo, đóng góp ngày càng nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng, nghệ thuật vào nền văn học nghệ thuật nước nhà.

1.1.5. Công tác xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật quần chúng

Hàng năm, các ngành thuộc lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh tổ chức hàng trăm buổi biểu diễn văn nghệ quần chúng, liên hoan, hội thi, hội diễn, giới thiệu tác giả, tác phẩm,... vào các dịp lễ, tết, với các chủ đề tuyên truyền chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, về xây dựng Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng đời sống văn hóa; xây dựng nông thôn mới... thu hút đông đảo người xem. Với khoảng 300 tổ, đội, câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, đờn ca tài tử khắp các địa bàn nông thôn, thành thị với hơn 1.700 người tham gia đã hình thành một đội ngũ tác giả, đạo diễn, biên đạo múa, nhạc công và diễn viên không chuyên hoạt động đến địa bàn dân cư, từng bước đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của các tầng lớp nhân dân, góp phần bảo tồn, giữ gìn phát huy loại hình nghệ thuật truyền thống dân tộc ở địa phương, qua đó từng bước bổ sung nguồn nhân lực trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

1.1.6. Công tác giao lưu về văn học, nghệ thuật

Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang mỗi năm đều tổ chức liên hoan tiếng hát phát thanh truyền hình và liên hoan đờn ca tài tử cấp tỉnh và khu vực thu hút hàng triệu lượt người xem. Những năm gần đây, Hội Văn học Nghệ thuật phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chương trình Tạp chí truyền hình đề đăng tải, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, góp phần lan tỏa các giá trị văn hóa truyền thống, hiện đại và kích thích đam mê sáng tạo, sáng tác văn học, nghệ thuật trong quần chúng nhân dân.

Ngoài ra, thông qua các tác phẩm văn học, nghệ thuật theo từng lĩnh vực chuyên ngành đã tham gia hoặc đăng cai tổ chức các cuộc thi, giải thưởng được tổ chức ở cấp tỉnh, khu vực trong và ngoài nước, có nhiều hội viên tham gia và thường xuyên đạt giải thưởng cao. Đặc biệt trên lĩnh vực nhiếp ảnh, một số hội viên, nghệ sĩ nhiếp ảnh đã đưa các tác phẩm của mình tham gia các cuộc thi, liên hoan do các tổ chức trong và ngoài nước tổ chức, góp phần giới thiệu rộng rãi về hình ảnh, con người, văn hóa và tiềm năng, thế mạnh của tỉnh... Hàng năm còn thường xuyên tổ chức các chương trình văn nghệ phục vụ công tác giao lưu, hữu nghị với nước bạn Campuchia vào các dịp lễ tết của hai quốc gia, dân tộc. Qua đó đã góp phần tích cực vào công tác quảng bá, giới thiệu về vùng đất, lịch sử, con người Kiên Giang với bạn bè trong và ngoài nước; tạo dựng mối quan hệ, giao lưu về văn học, nghệ thuật giữa các địa phương, khu vực và bạn bè các nước trên thế giới.

Cùng với các giải pháp thông tin - truyền thông, giới thiệu, trưng bày, quảng bá, công tác giao lưu, đối ngoại văn học, nghệ thuật,... thông qua những tác phẩm văn học nghệ thuật của mình đội ngũ văn nghệ sĩ, hội viên và lực lượng không chuyên - quần chúng đã không ngừng sáng tạo, góp phần đẩy mạnh tuyên

truyền, quảng bá hình ảnh đất nước, quê hương - con người Kiên Giang đến rộng rãi bạn bè trong và ngoài nước...

2. Tồn tại, hạn chế; nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Những năm đầu sau thống nhất đất nước, văn hóa, tư tưởng nói chung cũng còn bị ảnh hưởng do tàn dư văn hóa cũ (văn hóa đồi trụy, phản động, văn hóa tư sản, thực dân mới...), hay nhiều văn hóa phẩm không phù hợp với truyền thống đạo đức, văn hóa của dân tộc, thậm chí độc hại, phản động của nước ngoài xâm nhập vào, nhất là trên không gian mạng xã hội hiện nay gây nên nhiều tác động tiêu cực, làm cho chức năng giáo dục tư tưởng và thẩm mỹ của văn học, nghệ thuật bị ảnh hưởng và suy giảm.

- Tuy số lượng tác phẩm văn học, nghệ thuật công bố hằng năm là khá lớn; nhưng ít tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật; còn thiếu vắng những tác phẩm phản ánh một cách sâu sắc, chân thực, sinh động cuộc sống của quần chúng nhân dân; chưa có những tác phẩm văn học, nghệ thuật lớn, phản ánh tầm vóc lịch sử, văn hóa, dân tộc, Tổ quốc.

- Việc đầu tư phát triển sự nghiệp văn học, nghệ thuật cũng còn hạn chế, nhất là về cơ sở vật chất, điều kiện nghiên cứu, học tập, có chế, chính sách đặc thù. Công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, nghệ thuật chưa thu hút.

- Việc tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt, cụ thể hóa thực hiện các văn bản của Đảng liên quan đến văn học, nghệ thuật đôi lúc chưa thường xuyên, có mặt chưa sát với thực tế.

- Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với đội ngũ văn nghệ sĩ tỉnh nhà chưa thường xuyên; dẫn đến việc một số văn nghệ sĩ chưa đủ sức phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, đặc biệt là trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp. Bên cạnh đó, công tác lý luận, phê bình văn học nghệ thuật còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn và sự phát triển của văn học nghệ thuật.

- Chính sách trọng dụng, đãi ngộ văn nghệ sĩ có tài năng còn hạn chế; công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ văn nghệ sĩ còn nhiều bất cập, hiệu quả chưa cao... Tỷ lệ hội viên trẻ, người dân tộc thiểu số và nữ kết nạp mới hàng năm còn thấp, thiếu vắng những tài năng trẻ trong lĩnh vực này; giới trẻ không mặn mà với các loại hình nghệ thuật truyền thống.

- Nhiều cơ sở kinh doanh dịch vụ liên quan đến văn hóa nghệ thuật như quảng cáo, khách sạn, sân nhảy, cơ sở kinh doanh băng đĩa trước đây mở tràn lan hoạt động còn vi phạm quy định của pháp luật, hay hiện nay là văn hóa phẩm đồi trụy, độc hại xuất hiện tràn lan trên mạng xã hội chưa được quản lý tốt, chưa có biện pháp hữu hiệu để xử lý, hoặc xử lý chưa triệt để... gây ra những hệ lụy không nhỏ trong đời sống xã hội.

2.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nhận thức của một số cấp ủy về vị trí, vai trò của văn học, nghệ thuật chưa đầy đủ, chưa sâu sắc; công tác lãnh đạo, quản lý, phối hợp, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao. Việc thực hiện các văn bản của Trung ương trong công tác tổ chức hội văn học nghệ thuật chưa thống nhất, có nơi là liên hiệp hội, có nơi là hội; hay có tỉnh hội cấp huyện được công nhận mang tính chất đặc thù, nhiều tỉnh khác thì không được công nhận.

- Việc phối hợp giữa các ngành liên quan chưa thật sự chặt chẽ, còn lúng túng trong triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật. Công tác thanh tra, kiểm tra và công tác phối hợp giữa các ngành, các địa phương chưa thường xuyên; các văn bản về xử lý vi phạm trong hoạt động văn hóa - nghệ thuật chưa đủ sức răn đe.

- Việc đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ văn, nghệ sỹ còn hạn chế, nhất là chính sách bồi dưỡng, thù lao cho lực lượng sáng tác vẫn còn bất cập: Chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác vẫn thực hiện theo Nghị định số 21/2015/NĐ-CP, ngày 14/02/2015 của Chính phủ được ban hành từ năm 2015; đến nay, một số quy định không còn phù hợp với tình hình thực tế...

3. Bài học kinh nghiệm

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thường xuyên của các cấp ủy đảng, chính quyền là nhân tố quan trọng quyết định sự thành công của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật của tỉnh. Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, sự điều hành của chính quyền phải được phát huy, nhất là công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc thực hiện nghị quyết; việc đề ra mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật phải phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương sẽ phát huy được hiệu quả. Bên cạnh đó, phải đề cao sự quan tâm và tạo mọi điều kiện về cơ chế chính sách, đầu tư cơ sở vật chất để văn hóa, văn học, nghệ thuật được phát triển bền vững; đồng thời phải quan tâm xây dựng đội ngũ kế cận hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa, văn học, nghệ thuật từ tỉnh đến cơ sở.

- Thường xuyên đổi mới nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, các phong trào, các cuộc vận động thi đua yêu nước; huy động và khơi dậy sức mạnh của quần chúng nhân dân tham gia sáng tạo và hưởng thụ các giá trị văn hóa tinh thần, làm cho văn hóa, văn học, nghệ thuật thực sự thấm sâu vào mọi mặt hoạt động của đời sống xã hội. Quan tâm kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động các hội văn học, nghệ thuật, phân hội; xây dựng quy chế hoạt động cụ thể, chặt chẽ, đề cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, phát huy tính dân chủ, khách quan, thống nhất cao trong nội bộ; tạo điều kiện thuận lợi, môi trường sáng tác thích hợp để văn nghệ sỹ sáng tạo. Đồng thời, trong công tác lãnh đạo, quản lý tổ chức hội cần nêu cao vai trò của người đứng đầu, phát

huy sức sáng tạo của tập thể, nêu cao tinh thần đoàn kết tạo nên sức mạnh tổng hợp trong việc kêu gọi, tập hợp hội viên.

- Thường xuyên động viên, khuyến khích văn nghệ sĩ tích cực sáng tạo, phát huy ý thức tự lực tự cường, không trông chờ ỷ lại, chú trọng việc học tập nâng cao kỹ năng sáng tác; phải đi sâu vào thực tiễn đời sống xã hội, bắt kịp thời đại, xu thế. Duy trì và tổ chức tốt các cuộc thi, trại sáng tác văn học, nghệ thuật, tạo điều kiện cho các văn nghệ sĩ tham gia sáng tác, thâm nhập thực tế để sáng tạo các tác phẩm chất lượng, phù hợp với thị hiếu của công chúng và đúng với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Kịp thời đánh giá, tổng kết kinh nghiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác văn học, nghệ thuật; thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, kịp thời động viên tập thể, cá nhân có thành tích cao trong các hoạt động sáng tạo, cống hiến trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật. Phải công tâm, khách quan trong xét tặng và trao các giải thưởng cho những tác phẩm, sản phẩm văn học, nghệ thuật xứng đáng, thực sự có giá trị, đúng quy chế, quy định.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

1. Dự báo tình hình

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, văn học, nghệ thuật luôn là một bộ phận quan trọng, không thể thiếu trên mặt trận tư tưởng, văn hóa. Các Nghị quyết của Đảng về văn hóa, văn học, nghệ thuật, nhất là Nghị quyết số 23-NQ/TW, Nghị quyết số 33-NQ/TW được tổng kết trong thực tiễn; Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác văn hóa, văn nghệ trong giai đoạn 2021-2026, tầm nhìn đến năm 2045, gắn với việc tích cực “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cũng như những nội dung, kết quả quan trọng của Hội nghị Văn hóa toàn quốc,... càng khẳng định quan điểm, đường lối của Đảng về vai trò, chức năng, nhiệm vụ của văn học, nghệ thuật trong giai đoạn hiện nay.

Đặc biệt là từ kết quả việc thực hiện chủ trương của Đảng tinh gọn để nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức bộ máy nhà nước, và việc thực hiện hợp nhất An Giang - Kiên Giang sẽ tạo nên nguồn nhân lực, vật lực dồi dào... cùng với truyền thống yêu nước, tinh thần đại đoàn kết dân tộc luôn được phát huy... là động lực quan trọng cho việc phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nói chung, văn học nghệ thuật nói riêng.

Tuy nhiên, các thế lực thù địch ngày càng tăng cường chống phá ta trên mặt trận tư tưởng, văn hóa; cùng với sự bùng nổ mạnh mẽ về công nghệ thông tin, truyền thông, đi kèm với quá trình hội nhập quốc tế đã du nhập nhiều yếu tố văn hóa mới, có mặt tích cực, nhưng cũng không ít tiêu cực; vừa là những động lực, đồng thời cũng là những thách thức dẫn tới những khó khăn, trở ngại trong hoạt động văn học, nghệ thuật thời gian tới. Cho nên, đòi hỏi các cấp ủy đảng, chính quyền phải tiếp tục phát huy vai trò trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan liên quan, đội ngũ văn nghệ sĩ tích cực phát triển nền văn học, nghệ

thuật của tỉnh theo hướng chuyên nghiệp, tiếp cận và ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại trong nghiên cứu, sáng tạo cũng như giới thiệu, quảng bá các hoạt động văn hóa, văn học nghệ thuật nói chung.

2. Phương hướng

- Tăng cường triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực văn học nghệ thuật. Quyết tâm đưa văn học nghệ thuật của tỉnh phát triển nhanh, rộng và vững chắc, từng bước vươn lên sánh vai cùng các tỉnh, thành phố tiêu biểu trong khu vực và cả nước, theo đúng mục tiêu, quan điểm chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Tiếp tục làm cho mục tiêu, quan điểm, nội dung của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực văn học nghệ thuật được quán triệt, thấm nhuần một cách sâu sắc hơn trong hệ thống chính trị nói chung, trong cán bộ, viên chức cơ quan Hội và hội viên, văn nghệ sĩ tỉnh nhà nói riêng. Nhất là, tập trung thực hiện những định hướng mang tính chủ đạo đã được chỉ ra tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Hội nghị Văn hóa toàn quốc (ngày 24/11/2021); kết quả Hội thảo quốc gia “Hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới” nhằm xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam. Tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò của văn hoá, văn học nghệ thuật- cùng với chính trị - kinh tế là ba “Trụ cột” phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

- Tăng cường quan tâm đầu tư cho văn học nghệ thuật- đầu tư cho phát triển, đầu tư cho tương lai đất nước, địa phương. Tăng cường định hướng thẩm mỹ cho công chúng, hình thành những tư tưởng tình cảm, nhân cách tốt đẹp của con người mới thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ văn nghệ sĩ giao lưu, học hỏi, trao đổi nghề nghiệp, từng bước nâng cao chất lượng và phát triển mạnh mẽ các loại hình văn học, nghệ thuật trong trường học, các địa phương, phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu hưởng thụ văn hoá tinh thần của Nhân dân và phục vụ quảng bá hình ảnh tốt đẹp về quê hương, đất nước với du khách, bạn bè trong và ngoài nước; đồng thời tiếp tục tham mưu Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh có chính sách đãi ngộ đặc thù cho lĩnh vực văn học nghệ thuật để thu hút người tài.

- Chú trọng công tác lý luận - phê bình văn học, nghệ thuật để lý luận - phê bình thực sự là động lực thúc đẩy văn nghệ sĩ sáng tạo ra nhiều tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật, tác động tích cực đến việc sáng tác tác phẩm văn học nghệ thuật, làm tốt các hoạt động đánh giá, thẩm định, bình phẩm các tác phẩm, sự kiện, hiện tượng đang diễn ra trong đời sống văn nghệ.

- Nâng chất hơn nữa các cuộc thi, hội diễn, xuất bản ấn phẩm sách... nhất là chú ý đến công tác xã hội hoá để nâng cao giải thưởng, thu hút nhiều người tham gia, vừa nâng chất lượng tác phẩm vừa góp phần quảng bá, phổ biến, giới thiệu hình ảnh quê hương, đất nước, phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh, đẩy mạnh giao thoa văn học, nghệ thuật với các nền văn hoá tiên tiến khu vực và thế giới. Tích cực góp phần

tuyên truyền hiệu quả các hệ giá trị văn hoá dân tộc và hệ giá trị quốc gia trong các tầng lớp Nhân dân

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt sâu sắc và hiệu quả hơn trong cán bộ, công chức, viên chức, văn nghệ sĩ về mục tiêu, quan điểm, nội dung các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực văn học nghệ thuật. Thường xuyên sơ, tổng kết, trong lãnh đạo quản lý, từ đó, nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá trung thực, khách quan những thành tựu cũng như những yếu kém, hạn chế và nguyên nhân; rút ra những bài học kinh nghiệm. Trên cơ sở định hướng mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ và giải pháp các cấp các ngành liên quan cụ thể hóa thực hiện phù hợp với chức năng nhiệm vụ được giao. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lãnh đạo, quản lý và hoạt động sáng tạo trong lĩnh vực văn học nghệ thuật tỉnh nhà.

3.2. củng cố, kiện toàn, đổi mới phương thức hoạt động tổ chức Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh đủ sức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ tập hợp, đoàn kết, hỗ trợ văn nghệ sĩ hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật trong tình hình mới. Gắn với quy hoạch, đào tạo, bố trí đội ngũ cán bộ lãnh đạo, tham mưu, quản lý văn học nghệ thuật có đủ năng lực, trình độ chuyên môn, hiểu biết sâu sắc về văn học nghệ thuật, gần gũi với văn nghệ sĩ, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển Hội.

3.3. Tiếp tục tham mưu lãnh đạo tỉnh xây dựng và phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ của tỉnh năng động, sáng tạo, giỏi chuyên môn nghiệp vụ, vững vàng bản lĩnh chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển trong, thời kỳ mới. Thường xuyên mở các lớp tập huấn, mở trại sáng tác, tổ chức các cuộc thi sáng tác, các chuyến đi thực tế theo chuyên ngành, đa ngành văn học nghệ thuật. Tiếp tục đầu tư có trọng tâm, trọng điểm hoặc có cơ chế “đặt hàng” đối với một số tác giả, văn nghệ sĩ nhằm tạo ra những tác phẩm có chất lượng nghệ thuật và giá trị tư tưởng cao; tăng cường tổ chức các lớp năng khiếu, các cuộc thi sáng tác văn học nghệ thuật dành cho thiếu nhi và học sinh các cấp. Qua đó, tìm kiếm, phát hiện năng khiếu để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn kế thừa.

3.4. Chú trọng xây dựng và phát triển đội ngũ làm công tác lý luận, phê bình văn học nghệ thuật có kiến thức chuyên sâu, có bản lĩnh chính trị, đủ sức thực hiện chức năng định hướng sáng tác, nâng cao thị hiếu công chúng và đấu tranh có hiệu quả với những biểu hiện lệch lạc trong hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật hoặc những tác phẩm có nội dung, tư tưởng nghệ thuật kém, ảnh hưởng tiêu cực đến xã hội.

3.5. Xây dựng kế hoạch tăng cường công tác phối hợp, liên kết, xã hội hoá nhằm huy động mọi nguồn lực xã hội phát triển văn học nghệ thuật; trong đó cần tập trung, chú trọng:

- Phối hợp, liên kết với Hội đồng Lý luận phê bình văn học nghệ thuật Trung ương, Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam, các Hội nghệ thuật chuyên ngành Trung ương. Tổ chức hoặc cử văn nghệ sĩ tham

gia các trại sáng tác, các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sáng tạo văn học nghệ thuật. Tích cực giới thiệu và tạo điều kiện cho các văn nghệ sĩ đủ điều kiện, tiêu chuẩn được kết nạp vào các Hội chuyên ngành Trung ương.

- Tham gia hiệu quả và có trách nhiệm các hoạt động liên kết giữa các Hội Văn học Nghệ thuật khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, xem đây là môi trường tốt để văn nghệ sĩ của tỉnh giao lưu, và giới thiệu, quảng bá tác phẩm với công chúng khu vực và cả nước.

- Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao, các cơ quan báo chí của tỉnh,... trong việc tổ chức các hội thi, hội diễn, xuất bản, giới thiệu, quảng bá tác phẩm đến với công chúng; phối hợp với các ngành, các cấp có liên quan thực hiện chuyên trang, chuyên đề trên tạp chí Chiêu Anh Các. Phối hợp với Sở Giáo dục Đào tạo, trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh tổ chức các cuộc thi văn học nghệ thuật trong nhà trường nhằm tìm kiếm, phát hiện và đào tạo, bồi dưỡng năng khiếu, tạo nguồn cho đội ngũ kế thừa.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Một là, đề nghị các cấp uỷ đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội toàn hệ thống chính trị cần nhận thức sâu sắc hơn nữa về vai trò, vị trí quan trọng của văn học nghệ thuật trong sự nghiệp đổi mới.

Hai là, xây dựng chính sách thu hút, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ trẻ, thông qua các hình thức như học bổng sáng tác, đào tạo dài hạn/ngắn hạn, tổ chức trại sáng tác, mời chuyên gia hướng dẫn, tạo sân chơi nghệ thuật phong phú để khuyến khích tài năng trẻ gắn bó lâu dài với quê hương Kiên Giang.

Ba là, tăng cường đầu tư kinh phí ổn định, dài hạn cho văn học nghệ thuật: Cần xem đầu tư cho văn học nghệ thuật là đầu tư phát triển bền vững, có tầm chiến lược lâu dài, không chỉ tập trung ở thành phố mà cần lan tỏa tới các địa phương vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, góp phần đảm bảo công bằng trong hưởng thụ văn hóa.

Bốn là, cần xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ văn nghệ sĩ – những người làm nghề sáng tạo, trong đó cần quan tâm đến việc hỗ trợ sáng tác, công bố tác phẩm, bảo hiểm xã hội cho văn nghệ sĩ tự do; tôn vinh, khen thưởng kịp thời những cá nhân có đóng góp lớn cho sự nghiệp văn học, nghệ thuật tỉnh nhà.

Năm là, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục thẩm mỹ nghệ thuật trong cộng đồng Nhằm nâng cao trình độ cảm thụ nghệ thuật, xây dựng thị hiếu lành mạnh, phòng chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa lệch chuẩn, độc hại từ không gian mạng và môi trường giải trí thiếu kiểm soát hiện nay.

Sáu là, tăng cường ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong hoạt động văn học nghệ thuật như: xây dựng kho lưu trữ số, bảo tồn và quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật đặc sắc của Kiên Giang; triển khai các nền tảng trực

tuyển giới thiệu tác phẩm, tổ chức triển lãm ảo, diễn đàn sáng tác nhằm thích ứng với xu thế phát triển và tiếp cận công chúng trẻ.

Trên đây là Báo cáo Tổng kết 50 năm văn học, nghệ thuật tỉnh Kiên Giang sau ngày thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025) của tỉnh Kiên Giang./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (b/c);
- Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam (b/c);
- Các Hội nghệ thuật chuyên ngành Trung ương (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Thành viên BTC theo QĐ số 899/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 của UBND tỉnh;
- Lưu: VT,

Lê Trung Hồ